



CASE STUDY FI-AA

Ý nghĩa : Thực hành quy trình quản lý tài sản từ lúc mua sắm, quản lý khấu hao và khi tài sản được thanh lý

Quá trình thực hiện :

- Bộ phận MM phụ trách mua sắm và thực hiện ghi nhận hàng khi nhận được hàng
- Bộ phận Fi (Asset Accountant) sẽ tạo mới tài sản trong hệ thống, theo dõi giá trị và tính khấu hao.
- Khi phát sinh các chi phí không lường trước được thì hệ thống sẽ tự cập nhật lại giá trị tài sản.
- Cuối cùng, nếu như tài sản không còn phù hợp với yêu cầu thì nó sẽ được bán đi.

Step 1 : Create cost center

- Thiết lập một trung tâm chi phí (cost center) riêng biệt để phân bổ các chi phí liên quan đến việc mua sắm tài sản. Việc tách riêng chi phí giúp đảm bảo rằng

các khoản đầu tư vào tài sản được ghi nhận và theo dõi độc lập so với các chi phí khác

tcode - create : ks01

tcode - view : ks13

The screenshot displays the SAP 'Display Cost Center: Basic Screen'. At the top, there's a navigation bar with the SAP logo and the title 'Display Cost Center: Basic Screen'. Below this, a menu bar includes 'Menu', 'Drilldown', and 'Services for Object'. The main content area is divided into sections. The 'Names' section shows 'Name: Asset Procurement' and 'Description: Cost Center of Asset Procurement'. The 'Basic data' section contains various fields: 'User Responsible: LEARN-130', 'Person Responsible: LEARN-130', 'Department:', 'Cost Center Category: W', 'Hierarchy area: E2000', 'Business Area:', 'Functional Area:', 'Currency: EUR', and 'Profit Center:'. The right side of the screen shows 'Asset Procurement' and 'Global Bike Europe'.

Step 2 : Create Asset

tcode - create : as01

tcode - view : as03

< **SAP** Create Asset: Initial screen > AS01

Menu ▾ ▾ Exit

Asset Class: 4000 ⓘ

* Company Code: DE00

Number of Similar Assets: 1

Reference

Asset:

Subnumber:

Company Code:

Post-capitalization: ☐

✓ The asset 400159 0 is created View Details

Master data Depreciation areas

< **SAP** Display Asset: Master data > AS03

Menu ▾ ▾ Services for Object ▾ Exit

Asset: 400159 ⓘ 0 Laptop Service 130

Class: 4000 Office Equipment Company Code: DE00

General Time-dependent Assignments Origin Leasing Deprec. Areas

Description: Laptop Service 130 ⓘ

Asset Main No. Text: Laptop Service 130

Account Determ.: 4 Office Equipment and Computers

Serial number:

Inventory Number:

Quantity: 0.000

☐ Manage Historically

Inventory

Last Inventory On: ☐ Include asset in inventory list

Inventory Note:

Posting information

Capitalized On: Deactivation on:

First Acquisition on:

Acquisition Year: 000 Ordered On:

Asset values

Step 3 : Asset accounting overview

- Sau khi tạo tài sản, người dùng (Asset Accountant) kiểm tra lại thông tin của tài sản qua app "Asset Accounting Overview". Ở đây, hệ thống hiển thị các thông

tin tổng quan như số lượng tài sản, các giao dịch đã xảy ra, lịch trình khấu hao và số dư tài sản.

→ Đây là bước quan trọng để đảm bảo rằng tài sản đã được ghi nhận đúng và sẵn sàng cho các bước tiếp theo

The screenshot shows the SAP 'Display Asset Master Worklist' interface. At the top, there are search filters for Company Code, Asset Class, Asset, Cost Center, Location, and Key Date (set to 03/11/2025). Below the filters, a summary bar indicates 166 Active Assets, 0 Incomplete In Process, 0 Incomplete Capitalized, 29 In Process, 137 Capitalized, and 3 Retired. The main table lists assets with columns: Compa..., Company Name, Asset, Sub-nu..., Description, Asset Class, Short Text, and Cost Ci. The assets are all from 'Global Bike Germany GmbH' and are categorized as 'Office Equipment' (Asset Class 4000). The descriptions range from 'Laptop Service 629' to 'Laptop Service 688'. The cost center for all assets is 'EUAP1'.

Compa...	Company Name	Asset	Sub-nu...	Description	Asset Class	Short Text	Cost Ci
DE00	Global Bike Germany GmbH	400000	0	Laptop Service 629	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400001	0	Laptop Service 629	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400002	0	Laptop Service 674	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400003	0	Laptop Service 640	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400004	0	Laptop Service 651	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400005	0	Laptop Service 658	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400006	0	Laptop Service 623	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400007	0	Laptop Service 663	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400008	0	Laptop Service 637	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400009	0	Laptop Service 663	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400010	0	Laptop Service 663	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400011	0	Laptop Service 644	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400012	0	Laptop Service 650	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400013	0	Laptop Service 611	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400014	0	Laptop Service 001	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400015	0	Laptop Service 652	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400016	0	Investitionsauftrag 644	4001		EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400017	0	Investment order 623	4001		EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400018	0	Laptop Service 646	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400019	0	Laptop Service 648	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400020	0	Laptop Service 679	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400021	0	Laptop Service 627	4000	Office Equipment	EUAP1 >
DE00	Global Bike Germany GmbH	400022	0	Laptop Service 688	4000	Office Equipment	EUAP1 >

Step 4: Create order

PO - 4500002741

<
Purchase Order ▾

🔍
?
LL

4500002741

Standard PO

Edit
Copy
Display Commitments
Status Details
↗️ ▾

Ctrl+E

Status	Purchase Order Date	Net Value	
Sent	03/13/2025	750.00	European Euro (EUR)

⬆️ ⬇️

General Information
Items
Limit Items
Delivery and Invoice
Supplier Contact Data
Notes
Output Management
Attachments

Basic Data

Purchasing Doc. Type:
Standard PO (NB)

Supplier:
Burgmeister Zubehör OHG (113130)

Currency:
European Euro (EUR)

Language Key:
German (DE)

Organization

Purchasing Group:
Europe (E00)

Purchasing Organization:
Global Bike Germany (DE00)

Company Code:
Global Bike Germany GmbH (DE00)

Further Information

Created By:
Learn-130 Learn-130 (LEARN-130)

Purchase Order Date:
03/13/2025

Approval Status:
-

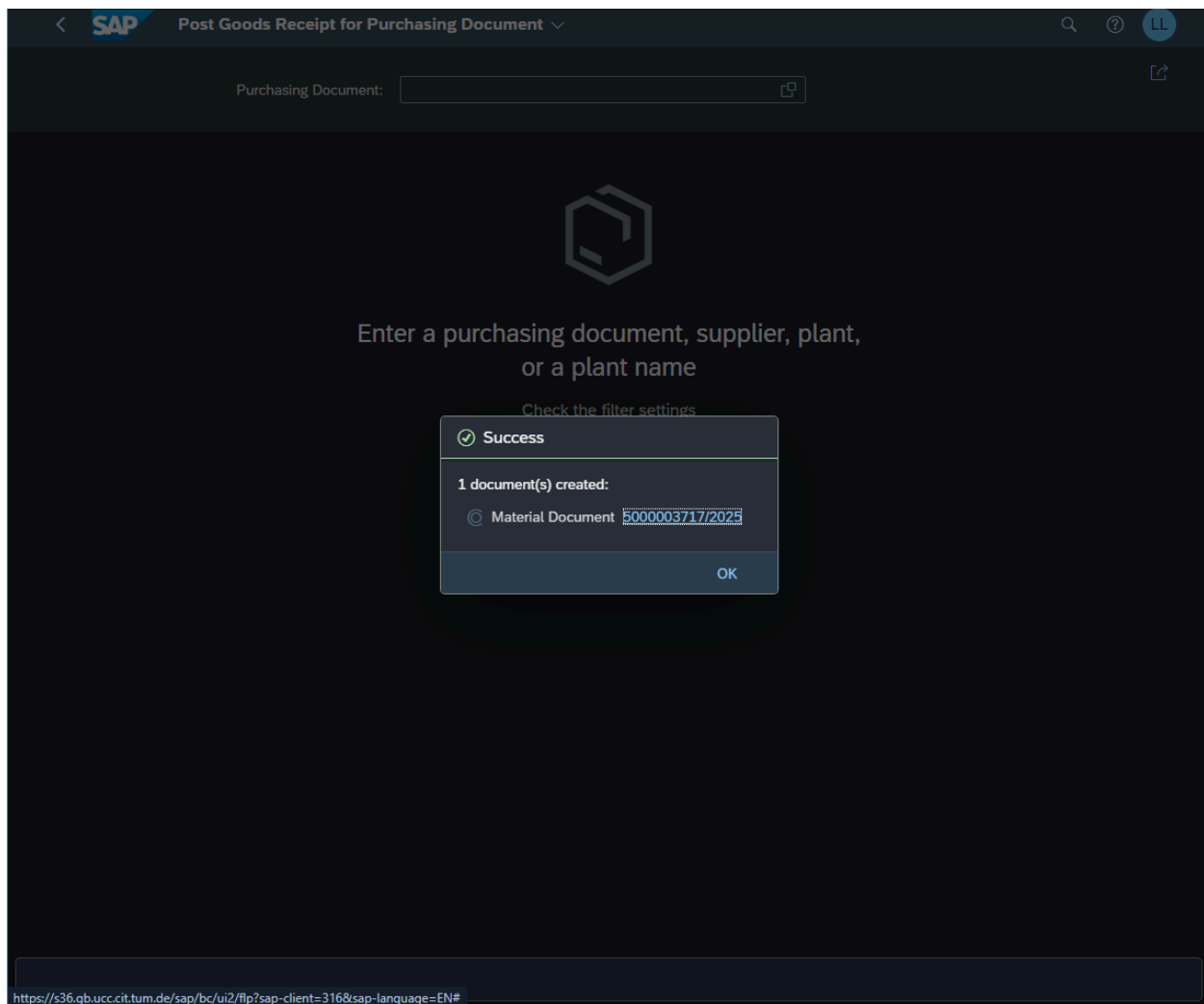
Approver Name:
-

Items

Purchase Order Items (1) ▾		Standard ▾		Search 🔍 Copy ⚙️ 📄 ▾
Item	Item Category	Material	Short Text	
10	Standard		Laptop Service	➤
Material Group: Utilities (UTIL) Plant: Plant Heidelberg (HD00) Order Quantity: 1 EA Net Order Price: 750.00 EUR				

Step 5: Post goods receipt

5000003717/2025



Step 6: Asset accounting overview

SAP Manage Fixed Assets

400159-0 (Laptop Service 130)

Values General Origin Compare Values Allocations Attachments Notes

Values For 01 (Book depreciation)

Key Figures Journal Entries Depreciation

Fiscal Year: 2025

Stored Values Simulated Values

Standard

Depreciation Status	Fiscal Period	Ordinary Depr.	Special Depr. Amount	Unplanned Depr.	Transferred Rsrv.	Interest	Revaluation	Reval. Ordnry Depr.
⚠	003	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	004	-20.84 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	005	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	006	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	007	-20.84 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	008	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	009	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	010	-20.84 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
⚠	011	-20.83 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR
		-208.33 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR	0.00 EUR

Life Cycle

Refresh

Step 7: Create supplier invoice

Supplier Invoice : 5105601789/2025

< **SAP** Create Supplier Invoice ▾

New Supplier Invoice

Balance Invoicing Party
0.00 EUR 113130 (Burgmeister Zubehör OHG)

General Information Purchasing Document References G/L Account Items Tax Payment Unplanned Delivery Costs Note Attachments

Basic Data

Transaction: Invoice ▾ Invoice Date: * Invoicing Party: * 113130 (BURGMEISTER ZUBEHÖR OHG)

Company Code: * DE00 (Global Bike Germany GmbH)

Gross Invoice Amount: * 952.00 EUR

Partner Bank Type:

BAN:

SWIFT/BIC:

Success

Documents have been created (blocked for payment).
Supplier invoice: 5105601789/2025
Do you want to create a new supplier invoice?
Yes No

Show More

Purchasing Document References

Reference Document Category: Purchase Order/Scheduling Agreement ▾ Purchase Order/Scheduling Agreement: 4500002741

Invoice Items Standard * ▾ Delete Unselected Items Assignment Options Change Tax Codes

<input checked="" type="checkbox"/> Invoice Item	Short Text	Purchasing Docume...	Amount	Quantitv	Tax Code
<input type="button" value="Check"/> <input type="button" value="Simulate"/> <input type="button" value="Post"/> <input type="button" value="Hold"/> <input type="button" value="Park"/> <input type="button" value="Save as Completed"/> <input type="button" value="Cancel"/>					

https://s36.gb.ucc.cit.tum.de/sap/bc/ui2/fllp?sap-client=316&sap-la...

Step 8: Asset accounting overview

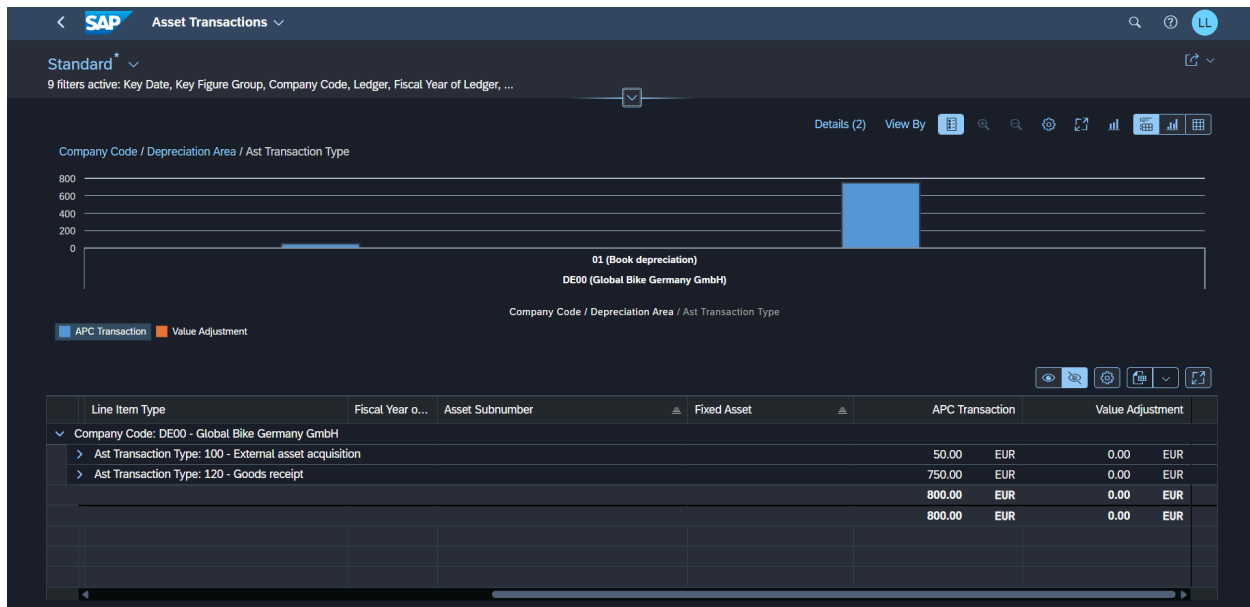
- 100 (External Asset Acquisition) - 5105601789

Ghi nhận tài sản cố định được

mua từ bên ngoài

- 120 (Goods Receipt) - 5000003717

Sau khi tài sản được mua, doanh nghiệp nhận hàng từ nhà cung cấp, và transaction này được ghi nhận.



Step 9 : Post Retirement

Step 10 : Asset Accounting Overview

Dùng "Asset Accounting Overview" để check lại giao dịch để xem thử đã thanh lý hàng và xem khoản lỗ hàng là bao nhiêu

1 Amount in Displ. Crcy (Amount in Display Currency)

- Đây là **số tiền** được hiển thị theo đơn vị tiền tệ mà bạn đã chọn để xem báo cáo (Display Currency).
- Nếu bạn đang làm việc trong hệ thống SAP có nhiều loại tiền tệ (EUR, USD, VND...), hệ thống sẽ quy đổi tất cả về **Display Currency** để dễ theo dõi.

2 Statistical Amount

- Đây là số tiền **mang tính chất thống kê**, không ảnh hưởng đến bút toán kế toán chính thức.

Ý nghĩa giao dịch

- **Dòng đầu tiên:** Ghi giảm giá trị tài sản (**800 EUR**).
- **Dòng thứ hai:** Giá trị thống kê (**700 EUR**) cho thấy doanh thu hoặc giá trị thu hồi từ việc thanh lý tài sản, nhưng không ảnh hưởng đến số dư kế toán thực tế. Kèm theo đó là khoảng lỗ **100 EUR**.

SAP Manage Fixed Assets

400159-0 (Laptop Service 130)

Values General Origin Compare Values Allocations Attachments Notes

Values For 01 (Book depreciation)

Key Figures Journal Entries Depreciation Fiscal Year: 2025

Standard

Journal Entry	Ref. Document Number	Asst Transaction Type	Line Item Type	Asset Value Date	Posting Date	Amount in Displ.Crcy	Statistical Amount
100000668	49	260 (Retirement of cur...	07040 (Acquisition Co...	03/14/2025	03/14/2025	-800.00 EUR	0.00 EUR
	49	260 (Retirement of cur...	07940 (Revenue Relat...	03/14/2025	03/14/2025	0.00 EUR	700.00 EUR
100000668	49		07902 (Loss on Asset ...		03/14/2025	100.00 EUR	0.00 EUR
100000668	49		07940 (Revenue Relat...		03/14/2025	700.00 EUR	0.00 EUR
100000643	5105601789	100 (External asset ac...	07040 (Acquisition Co...	03/13/2025	03/13/2025	50.00 EUR	0.00 EUR
5000000500	5000003717	120 (Goods receipt)	07040 (Acquisition Co...	03/13/2025	03/13/2025	750.00 EUR	0.00 EUR

Life Cycle

Refresh